

Bản án số: **52/2017/HSPT**

Ngày 03/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hồ Thanh Sơn**

- *Các Thẩm phán:* 1. Ông **Hà Văn Chương**

2. Bà **Nguyễn Thanh Hương**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Thúy** - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*
Vũ Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSPT ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Mai Xuân M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Mai Xuân M**, sinh ngày 29/5/1959;

Nơi ĐKKTT, chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Mai Văn M (đã chết); Con bà: Lương Thị D, sinh năm 1936; Vợ: Lương Thị H, sinh năm 1959 (đã ly hôn); Con: có 04 con (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1989).

* Tiền án, Tiền sự: Không.

* Nhân thân: Ngày 07/10/1999 bị Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc và 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2000, chấp hành xong bản án ngày 13/8/2004.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt*).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 11/6/2017, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Công an xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt quả tang Mai Xuân M, sinh năm 1959 trú tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 0,338 gam nghi là Hêrôin.

Quá trình điều tra Mai Xuân M khai nhận: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 11/6/2017, Mai Xuân M một mình đón xe sang thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mục đích tìm mua Hêrôin để sử dụng, đến chợ thị trấn B khoảng 10 giờ cùng ngày, M gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi và mua được một gói Hêrôin với giá 500.000 đồng, có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột vón cục màu trắng. M cầm gói Hêrôin vừa mua được cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đón xe khách đi về nhà, khi đi đến gần thôn N, xã N, huyện C, M xuống xe đi bộ vào chỗ vắng người lấy một ít Hêrôin ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số còn lại, M chia làm hai gói nhỏ, 01 gói cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc, 01 gói giấu vào trong ví giả da đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi tiếp tục đi bộ về nhà, đi được khoảng 100m, bị Công an huyện C kiểm tra, phát hiện thu giữ 02 gói Hêrôin nêu trên.

Tại kết luận giám định số 318/GĐKTHS ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 02 gói nhỏ thu giữ của Mai Xuân M là Hêrôin, có trọng lượng 0,338 gam (*không thấy ba trăm ba mươi tám gam*).

Tại bản án số 40/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33; Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/6/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/9/2017, bị cáo Mai Xuân M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm: Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Xuân M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với mức án 02 năm 03 tháng tù là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành

Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo thì thấy rằng mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là nặng so với mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo; áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Mai Xuân M 01 (một) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/6/2017. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Xuân M tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, bị cáo xác định hành vi và tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan, nhưng về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là nặng so với quy định của Bộ luật hình sự mới sửa đổi. Vì: Bị cáo thấy rằng trong quá trình bị cáo bị tạm giam cùng buồng giam với những bị cáo khác bị các Tòa án trong tỉnh xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với cùng định lượng như của bị cáo tàng trữ nhưng được áp dụng hướng có lợi theo quy định của Bộ luật hình sự mới sửa đổi và xử phạt nhẹ hơn, do đó bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 11/6/2017, Mai Xuân M trú tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang có hành vi tàng trữ 0,338g (*không phải ba trăm ba mươi tám gam*) Hêrôin nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự về an ninh chính trị và ảnh hưởng xấu đến dư luận ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết mới để xem xét nội dung đơn kháng cáo nhưng với mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là nặng so với mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Xuân M** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Mai Xuân M **01 (một)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/6/2017.

Bị cáo Mai Xuân M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thanh Sơn

